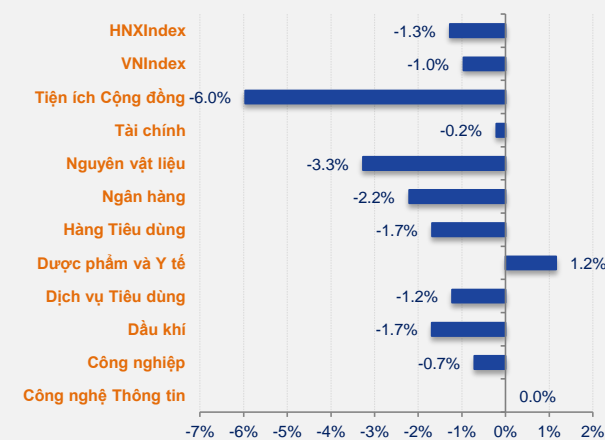
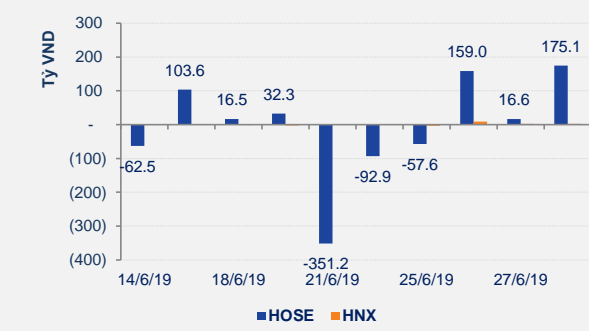


WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 24/6/2019 - 28/6/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	949.94 ↓	-1.0%	103.51 ↓	-1.3%
KLGD (trCP)	898.90 ↑	6.8%	164.90 ↑	31.9%
GTGD (tỷ VND)	19,909.56 ↑	3.0%	2,011.17 ↑	35.6%
Tổng cung (trCP)	1,467.80 ↓	-10.0%	258.67 ↑	6.0%
Tổng cầu (trCP)	1,478.61 ↓	-5.8%	234.85 ↑	5.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	66.97 ↓	-46.2%	2.74 ↑	128.4%
KL bán (trCP)	67.59 ↓	-53.1%	1.71 ↓	-1.1%
GT mua (tỷ VND)	2,855.04 ↓	-34.8%	45.09 ↑	160.0%
GT bán (tỷ VND)	2,654.83 ↓	-42.8%	33.04 ↑	60.4%

Biến động giá Ngành theo Tuần

Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh nhẹ trong tuần qua với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 9,26 điểm (-1%) xuống 949,94 điểm; HNX-Index giảm 1,339 điểm (-1,3%) xuống 103,51 điểm. Thanh khoản tăng nhẹ so với tuần trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần với khoảng gần 4.400 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 3% lên 19.910 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 6,8% lên 899 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 35,6% lên 2.011 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 31,9% lên 165 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường điều chỉnh trong tuần qua thì phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu chính đều có mức sụt giảm vốn hóa. Nhóm cổ phiếu tiện ích cộng đồng giảm mạnh nhất trong tuần qua với 6% giá trị vốn hóa, do cổ phiếu trụ cột trong nhóm giảm mạnh là GAS (-7,6%). Tiếp theo là nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu với mức giảm 3,3% giá trị vốn hóa chủ yếu do mã trụ cột trong nhóm là DPM (-5,3%) giảm mạnh. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng giảm 2,2% với các mã như VCB (-0,7%), BID (-2,5%), CTG (-8,9%), VPB (-2,1%), TCB (-2,2%), ACB (-2%), SHB (-2,9%)... Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dược phẩm và y tế tăng 1,2% giá trị vốn hóa với các trụ cột trong nhóm như PME (+2,4%), DHG (+5,3%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường nhìn chung tiếp tục giao dịch ảm đạm với thanh khoản thấp trong tuần qua và biên độ dao động của VN-Index tiếp tục nằm trong kênh giảm giá kéo dài từ tháng 3 đến nay với cạnh trên quanh ngưỡng 975 điểm và cạnh dưới quanh ngưỡng 925 điểm. Sự nhàm chán trong tâm lý nhà đầu tư có dấu hiệu gia tăng dẫn đến việc bán tháo khá mạnh trong phiên thứ năm 27/6 sau ba phiên đầu tuần giao dịch với biên độ hẹp cùng thanh khoản thấp. Do đó, việc thị trường có sự hồi phục trở lại trong phiên cuối tuần là một điều dễ hiểu với một cây nến chân dài (long led candlestick) và thanh khoản xấp xỉ mức trung bình. Điều này không làm thay đổi những tín hiệu kỹ thuật vốn nghiêng nhẹ về tiêu cực của thị trường. Trong cuối tuần này, tâm điểm của nhà đầu tư sẽ đổ dồn vào cuộc gặp gỡ của các nhà lãnh đạo tại Hội nghị G20 tổ chức tại Nhật Bản. Mà đáng chú ý nhất sẽ là cuộc gặp giữa Mỹ và Trung Quốc để bàn về chiến tranh thương mại. Và những thỏa thuận nếu có thể đạt được trong cuộc gặp này sẽ có tác động lớn đến diễn biến giao dịch trong tuần sau. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (1/7-5/7), xu hướng chủ đạo của VN-Index vẫn sẽ là sideway down nếu như chỉ số này không thử bứt phá khỏi vùng kháng cự trong khoảng 960-970 điểm (MA50-cạnh trên kênh giảm giá). Chúng tôi cho rằng nhà đầu tư vẫn có thể duy trì danh mục ở mức vừa phải trong giai đoạn này và đứng ngoài quan sát diễn biến thị trường.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 24/6/2019 - 28/6/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trở lại trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tiêu cực với ba phiên giảm điểm và hai phiên hồi phục vào đầu và cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 967,11 điểm và 939,12 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 9,26 điểm (-1%) xuống 949,94 điểm.

CCL là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 15% từ 5.270 đồng lên 6.040 đồng, tiếp theo là LGC với mức tăng 14% từ 29.850 đồng lên 34.100 đồng. Ở chiều ngược lại, YEG là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 16% từ 87.500 đồng xuống 73.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trở lại trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần tiêu cực với bốn phiên giảm điểm và một phiên hồi phục vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 105,105 điểm và 102,35 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 1,339 điểm (-1,3%) xuống 103,51 điểm.

TTL là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 51% từ 6.700 đồng lên 10.100 đồng, tiếp theo là TPP với mức tăng 34% từ 9.710 đồng lên 13.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SFN là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 22,5% từ 29.300 đồng xuống 22.700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 200,21 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là E1VFN30 với 5,1 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là POW với 3,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SBT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 12,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 12,05 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,03 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 619 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TIG với 336 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NDN là mã bị bán ròng nhiều nhất với 405 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

GDP 6 tháng đầu năm tăng 6.76%

Theo báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội quý 2 và 6 tháng đầu năm 2019 của Tổng cục thống kê, GDP 6 tháng đầu năm 2019 tăng 6.76%, tuy thấp hơn mức tăng của 6 tháng đầu năm 2018, nhưng cao hơn mức tăng của 6 tháng các năm 2011-2017.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong tuần giao dịch qua và hiện chỉ số đã kết tuần dưới ngưỡng 955 điểm (MA20,200), thanh khoản khớp lệnh suy giảm và ở dưới mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 960 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (1/7-5/7), xu hướng chủ đạo của VN-Index vẫn sẽ là sideway down nếu như chỉ số này không thử bút phá khỏi vùng kháng cự trong khoảng 960-970 điểm (MA50-cạnh trên kênh giảm giá).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong tuần giao dịch qua và hiện chỉ số kết tuần trên ngưỡng 103 điểm (cạnh dưới mô hình tam giác giảm), thanh khoản khớp lệnh cải thiện nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 103,7 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (1/7-5/7), HNX-Index có thể giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 103-104,5 điểm (hỗ trợ và kháng cự của mô hình tam giác giảm).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 38,73 - 39,13 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 130.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 1 đồng

Ngày 28/6, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.066 đồng (tăng 1 đồng).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 5,85 USD/ounce tương ứng với 0,41% lên 1.417,85 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,124 điểm tương ứng 0,13% xuống 95,618 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1389 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2678 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,64 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,22 USD tương ứng 0,37% xuống 59,21 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/6, chỉ số Dow Jones giảm 10,24 điểm tương ứng 0,04% xuống 26.526,58 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 57,79 điểm tương ứng 0,73% lên 7.967,76 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 11,14 điểm tương ứng 0,38% lên 2.924,92 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	5,148,500	SBT	12,807,450
2	POW	3,662,140	STB	11,179,240
3	PVD	2,333,400	DPM	6,984,240
4	KBC	1,764,240	HNG	2,815,190
5	DXG	1,699,060	FLC	2,031,990

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	618,830	NDN	404,600
2	TIG	336,000	CEO	144,000
3	BII	204,000	VGS	75,800
4	SHB	181,789	PTI	46,700
5	TNG	176,016	NTP	44,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MBB	21.30	20.90	↓ -1.88%	81,535,251
ROS	30.00	29.80	↓ -0.67%	54,247,130
TCB	20.80	20.35	↓ -2.16%	37,007,700
EIB	18.30	18.80	↑ 2.73%	28,975,379
HAG	5.09	5.35	↑ 5.11%	26,861,410

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.00	6.80	↓ -2.86%	33,396,271
PVS	23.20	23.00	↓ -0.86%	14,452,177
SHS	10.20	9.90	↓ -2.94%	13,928,692
SVN	1.10	1.10	⇒ 0.00%	9,312,400
TNG	18.90	21.60	↑ 14.29%	9,065,419

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CCL	5.27	6.04	0.8	↑ 14.62%
LGC	29.85	34.10	4.3	↑ 14.24%
TDW	23.50	26.80	3.3	↑ 14.04%
TCO	8.11	9.23	1.1	↑ 13.81%
HUB	16.05	17.80	1.8	↑ 10.90%

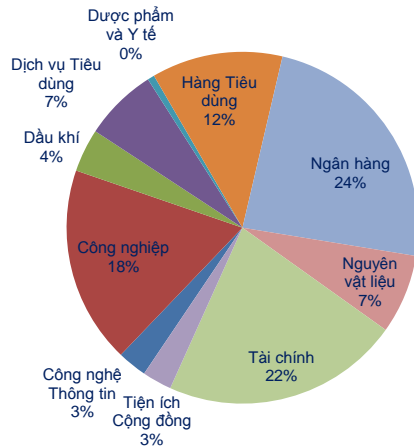
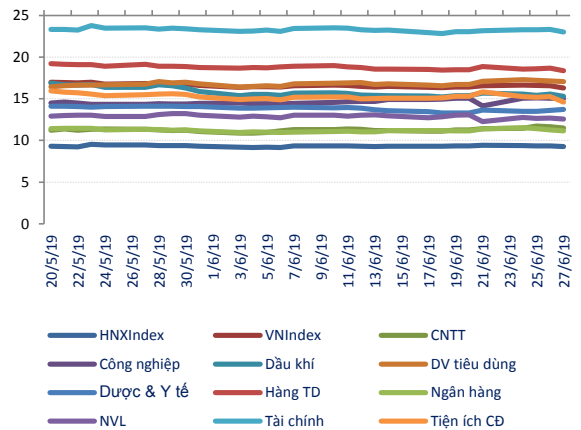
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTL	6.70	10.10	3.4	↑ 50.75%
TPP	9.71	13.00	3.3	↑ 33.82%
NTH	28.20	36.90	8.7	↑ 30.85%
FID	1.10	1.40	0.3	↑ 27.27%
BII	0.90	1.10	0.2	↑ 22.22%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
YEG	87.50	73.50	-14.0	↓ -16.00%
SFG	14.60	12.80	-1.8	↓ -12.33%
VPS	10.90	9.78	-1.1	↓ -10.28%
S4A	30.00	27.00	-3.0	↓ -10.00%
CTG	21.40	19.50	-1.9	↓ -8.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SFN	29.30	22.70	-6.6	↓ -22.53%
VC1	15.60	12.20	-3.4	↓ -21.79%
TV4	21.80	17.20	-4.6	↓ -21.10%
WSS	3.30	2.70	-0.6	↓ -18.18%
PPP	11.30	9.60	-1.7	↓ -15.04%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	81,535,251	19.4%	3,029	6.9	1.2
ROS	54,247,130	3.2%	327	91.0	2.9
TCB	37,007,700	16.8%	2,434	8.4	1.3
EIB	28,975,379	3.3%	404	46.5	1.5
HAG	26,861,410	0.9%	161	33.3	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	33,396,271	10.9%	1,479	4.6	0.5
PVS	14,452,177	9.5%	2,427	9.5	0.9
SHS	13,928,692	15.6%	1,888	5.2	0.7
SVN	9,312,400	0.4%	47	23.6	0.1
TNG	9,065,419	25.7%	3,264	6.6	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CCL	↑ 14.6%	6.7%	753	8.0	0.5
LGC	↑ 14.2%	6.2%	1,105	30.8	2.4
TDW	↑ 14.0%	9.9%	1,636	16.4	1.5
TCO	↑ 13.8%	7.0%	827	11.2	0.8
HUB	↑ 10.9%	16.8%	3,973	4.5	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTL	↑ 50.7%	0.2%	22	461.0	0.8
TPP	↑ 33.8%	3.2%	358	36.3	1.2
NTH	↑ 30.9%	19.3%	2,341	15.8	2.9
FID	↑ 27.3%	0.1%	8	186.0	0.1
BII	↑ 22.2%	0.2%	16	67.2	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	5,148,500	N/A	N/A	N/A	N/A
POW	3,662,140	7.0%	863	17.6	1.4
PVD	2,333,400	2.5%	895	20.8	0.5
KBC	1,764,240	6.5%	1,336	10.6	0.7
DXG	1,699,060	19.7%	3,373	5.5	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	618,830	9.5%	2,427	9.5	0.9
TIG	336,000	6.6%	744	4.6	0.3
BII	204,000	0.2%	16	67.2	0.1
SHB	181,789	10.9%	1,479	4.6	0.5
TNG	176,016	25.7%	3,264	6.6	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	396,844	3.6%	1,080	107.1	5.5
VHM	265,616	27.4%	3,842	20.6	5.8
VCB	261,476	24.7%	4,372	16.1	3.6
VNM	214,191	38.3%	5,926	20.8	7.6
GAS	186,610	27.4%	6,543	14.9	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,043	26.4%	4,297	6.7	1.6
VCG	11,617	7.0%	1,213	21.7	1.8
PVS	10,993	9.5%	2,427	9.5	0.9
VCS	9,424	41.6%	7,332	8.2	3.2
PVI	8,505	8.8%	2,661	13.8	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
4/7/2018	28/6/2019	28/6/2019	28/6/2019	LGL	Niêm yết thêm
1/8/2018	28/6/2019	28/6/2019	28/6/2019	HAH	Niêm yết thêm
14/3/2019	28/6/2019	29/3/2019	28/3/2019	PVS	Đại hội Đồng Cổ đông
20/3/2019	28/6/2019	5/4/2019	4/4/2019	NQT	Đại hội Đồng Cổ đông
26/3/2019	28/6/2019	0/1/1900	2/4/2019	BTP	Đại hội Đồng Cổ đông
26/3/2019	28/6/2019	7/6/2019	6/6/2019	LTG	Đại hội Đồng Cổ đông
25/4/2019	28/6/2019	6/5/2019	3/5/2019	SDJ	Đại hội Đồng Cổ đông
25/4/2019	28/6/2019	23/5/2019	22/5/2019	TIE	Đại hội Đồng Cổ đông
2/5/2019	28/6/2019	6/6/2019	5/6/2019	NCT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/5/2019	28/6/2019	28/5/2019	27/5/2019	NBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/5/2019	28/6/2019	28/5/2019	27/5/2019	HPI	Đại hội Đồng Cổ đông
8/5/2019	28/6/2019	23/5/2019	22/5/2019	HKB	Đại hội Đồng Cổ đông
9/5/2019	28/6/2019	6/6/2019	5/6/2019	VNI	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2019	28/6/2019	7/6/2019	6/6/2019	CPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/5/2019	28/6/2019	27/5/2019	24/5/2019	LLM	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2019	28/6/2019	30/5/2019	29/5/2019	VLG	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2019	28/6/2019	28/5/2019	27/5/2019	VNP	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2019	28/6/2019	27/5/2019	24/5/2019	VMS	Đại hội Đồng Cổ đông
15/5/2019	28/6/2019	31/5/2019	30/5/2019	THT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/5/2019	28/6/2019	3/6/2019	31/5/2019	KHA	Đại hội Đồng Cổ đông
15/5/2019	28/6/2019	7/6/2019	6/6/2019	DIH	Đại hội Đồng Cổ đông
16/5/2019	28/6/2019	12/6/2019	11/6/2019	VIN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/4/2019	28/6/2019	23/5/2019	22/5/2019	ITA	Đại hội Đồng Cổ đông
21/5/2019	28/6/2019	4/6/2019	3/6/2019	PCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/5/2019	28/6/2019	3/6/2019	31/5/2019	HVN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/5/2019	28/6/2019	17/6/2019	14/6/2019	BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/5/2019	28/6/2019	10/6/2019	7/6/2019	LKW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/5/2019	28/6/2019	31/5/2019	30/5/2019	LGM	Đại hội Đồng Cổ đông
29/5/2019	28/6/2019	11/6/2019	10/6/2019	TKU	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/5/2019	28/6/2019	7/6/2019	6/6/2019	PTL	Đại hội Đồng Cổ đông



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
